

Chợ Tết Ngày Xưa...

Trần Ngọc Hiếu

Trước năm 1975 Chợ Tết thường tập trung vào một chợ hay một khu vực chứ không phải bán tràn lan như bây giờ. Nên cũng dễ mua và dễ bán.



Nhà tôi hồi trước ở vùng Phú Định Q6, muốn đi Chợ Tết thì ít nhất phải đi ra tới **chợ Bình Tiên** (giờ gọi là chợ Cây Gõ). Nói là đi chợ Bình Tiên, nhưng hầu như không bao giờ chen chân vô khu vực nhà lồng chợ. Mà chỉ đi vòng ngoài dọc theo lề đường hè phố dọc theo đường Minh Phụng hoặc Hậu Giang mà thôi chỉ tìm để mua thêm trái cây bông cúng từ những cô bác từ miệt Bình Trị, Bà Hom hoặc Hóc Môn, Bà Điểm chở xuống bằng xe lam, ba gác hay là xe ngựa. Mà xe ngựa là khá phổ biến. Nói là Hóc Môn, Bà Điểm nhưng thực ra hàng bông từ chợ đầu mối mũi tàu Bà Quẹo (nay là Âu Cơ - CMT8) là nơi tập trung

trước khi vận chuyển vào các chợ trung tâm.

Chợ tết tuy bán từ ngày 23 tháng chạp, nhưng những ngày này chỉ những sạp bán đồ khô, bán pháo, đồ gia dụng, trang trí, tranh truyện cổ tích treo vách nhà, quần áo may sẵn mới bán được. Mà quần áo chỉ bán phần nhiều là đồ con nít chứ đồ người lớn thì người ta không chịu mặc. Vì chề mặc không đẹp bằng may đồ tiệm, đồ may sẵn bán không chạy như bây giờ. Thời đó vùng Chợ Lớn người ta may đồ tại khu Cây Gõ tức là từ bùng binh trở vô phía bên đây cầu Cây Gõ. Hai bên đường toàn là nhà may chắc cả trăm tiệm. Thời đó thanh niên tụi tôi chuộng mode **quần ống loa áo hoa hòe ôm bó sát người**. Mà khu Cây Gõ chỉ có nhà may Jim là may quần đẹp nhất, chủ tiệm là một anh thanh niên còn trẻ khoảng dưới 30 ngực lép ôm nhom mà tóc thì để dài tới tận bờ vai. Tiệm Jim chỉ may quần là số dzách còn may áo thì không đẹp. Áo phải may tiệm khác. Tôi may áo ở Bình Minh hoặc Trung đối diện rạp Quốc Thái bên đường Trần Quốc Toản Q11. Đồ Tết phải đặt may từ tháng mười một chứ qua tháng chạp có khi nhà may từ chối không nhận như nhà máy Jim chẳng hạn! Còn giày dép da sandales hay sapo thì phải ra tiệm Long Thành đầu đường Tháp Mười Chợ Lớn mới. Đó là cái gu của dân Chợ Lớn về ăn mặc thời đó. Giày dép Long Thành nổi tiếng từ Chợ Lớn đến các tỉnh Miền Tây vì độ bền và chắc chắn.



Vùng Chợ Lớn chợ hoa, kiểng hồi đó chỉ tập trung bán một đoạn ngắn trên đường Tổng Đốc Phương từ đầu đường Đồng Khánh tức là từ trước cửa 2 rạp cine Đại Quang, Lê Ngọc kéo dài đến rạp hát cải lương Thủ Đô và điểm thứ hai là từ đầu đường Vạn Kiếp tới bên đây dốc cầu Chà Và, mà chỉ được phép bán trên 2 con lươn chính giữa trục đường, chỗ phân đường dành riêng cho xe 2,3 bánh mà thôi. Thời đó chỉ bán toàn là tắc, mà là loại tắc ghép bó nhiều cây, hình chóp nhọn giống như cây thông, chứ không có bán tắc cây, tắc vô chậu ciment, tắc nhí như bây giờ. Và dân mua tắc thì 99% là những ông chủ người Hoa. Người Việt hầu như tôi ít thấy. Thời đó dân chơi cây kiểng loại có giá trị cao chỉ duy nhất là cây tắc.



Còn hoa vô chậu thì chỉ có Mồng Gà, Hương Dương, Cúc, nhiều và phổ biến là Vạn Thọ được bày bán tại lề đường khu Bình Tiên đường Hậu Giang gần rạp hát Hồng Liên. Mai thì người ta chỉ mua mai cắt cành được bày bán từng bó tha hồ mà lựa. Còn nếu cành đẹp, nụ nhiều, có thể nở đúng ngày mồng 1 có giá thì được người bán cầm trên tay đứng chào hàng. Mua xong về nhà hơ lửa sơ qua rồi chưng trong lục bình (bình bông loại cao lớn). Chớ không biết là có bán mai cây bó bao bố hay không. Hồi xưa phổ biến chỉ có loại mai 5 cánh. Dân biết chơi mới dám chưng mai, còn tay mơ không

khéo lạng quạng sáng mồng một tết, thay vì nở vàng rực rỡ thì mai của mình rụng đầy nhóc trên nóc tủ bàn thờ gia tiên. May mắn thành may rủi, khiến gia chủ lòng dạ bất an rồi bởi mấy ngày tết mất vui, vì lo lắng sợ trong suốt một năm dài xảy ra điều bất trắc. Còn Hoa Đào thì tôi thấy thỉnh thoảng vẫn có người mang hoa Đào loại phơn phớt hồng, hồi xưa tôi có thấy một số cây đào loại này ở miệt Long Thành, Đồng Nai và Phú

Mỹ, Bà Rịa, cá nhân tôi thì nhận thấy loại đào này còn đẹp hơn Đào ngoài Bắc. Còn hoa chưng cúng thì ngoài số tôi vừa kể nói trên, thì phổ biến chỉ có vài loại như : Huệ trắng, Cúc tím, Cúc đỏ, Sống Đồi. Chớ không đa dạng phong phú như bây giờ.

Giấy hồng điều, tranh treo trang trí, thì bán dọc theo đường Khổng Tử, Trang Tử Q5. Bánh kẹo Mứt, Trái cây, Dưa Hấu thì các sạp bán dài hai bên đường Hậu Giang từ Bình Tiên tới Tháp Mười, Huỳnh Thoại Yến. Trương Tấn Bửu thì bán trâu cau. Nghĩa là bao bọc nguyên cả khu vực chợ Lớn Mới ngày xưa. Một chi tiết lâu quá rồi tôi cũng không rõ, là hồi xưa có gắn tên bảng hiệu là chợ Bình Tây chưa, thì tôi cũng không chú ý. Vì người dân chỉ quen gọi Chợ Lớn chia làm 2 khu Chợ Cũ và Chợ Lớn mới.

Chợ Tết thì bắt đầu bán rỉ rả từ đầu tháng chạp âm lịch, để bạn hàng bỏ đồ về tỉnh bán chợ quê. Còn đối với dân Chợ Lớn thì bắt đầu ngày 25-26 thường đi nghe ngóng giá cả mặt hàng nhiều ít, mắc rẻ để mà toan tính mua sắm những thứ cần thiết trong gia đình ba ngày tết. Hồi xưa qua ra giềng chợ nhóm lại rất trẻ chắc khoảng đến ngày hạ nêu mùng 7. Nhưng cũng chỉ nhóm họp chợ loe hoe vài mươi sạp và bán những mặt hàng la ghim, rau cải mà thôi. Nên người dân mua đồ trữ lại để ăn. Thời hồi xưa dân nhà giàu mới có tủ lạnh, còn nghèo thì đó cũng chỉ là mơ ước. Nhiều khi có tiền mà khu sinh sống không có điện thì cũng chào thua.



Nơi tôi ở là Quận Sáu Đô Thành Saigon mãi đến những năm đầu thập niên 70 mới có điện. Thực phẩm Tết chủ lực là **nồi thịt kho hột vịt**, có nhà mua năm mươi kg thịt, cả trăm hột vịt. Thịt heo hồi xưa, nhiều nhà có nuôi một hoặc hai con heo cỏ, để dành tết làm thịt ăn, có dư thì chia cho chòm xóm chỉ lấy giá hữu nghị nhiều khi thâm tình, biểu cho không chỉ là chuyện nhỏ và quá phổ biến của người dân Cần Lao ven đô Saigon hoa lệ. Còn gà vịt thì về quê mang hoặc mua mang lên cho rẻ, cột hoặc úp trong lồng để trong nhà nếu nhà sau rộng rãi hoặc để ngoài hàng hiên, dù thời đó cũng có trộm cắp nhưng khá hiếm, vì ban đêm

mà rục rịch thì chó sủa vang trời. Nên thời đó trộm cắp cũng khó lộng hành vì chó sủa, chưa kể người dân còn bị ràng buộc sự đi lại bằng qui định giờ giới nghiêm. Ăn đến đâu thì bắt ra nhỏ lông làm thịt đến đó.

Chợ tết chỉ xôm tụ vào ngày 29 nếu năm đủ. Vì ngày 29 có chợ đêm. Lướt đi thì còn có xe lam, chớ lướt về thì dân nghèo lội bộ thí mồ to, vì hết xe. Người có tiền thì món nào cần, món nào thích thì họ mua. Nên cao lắm chừng 1 tiếng là họ mua đủ, ra về nên còn xe, còn người nghèo thì chỉ ngóng xem món nào vừa khả năng, vừa túi tiền eo hẹp thì mua. Hoặc chờ hơi khuya người ta bán hạ giá mới mua. Nói là đi chợ đêm cho oai chớ cũng chẳng mua gì nhiều. Từ Chợ Lớn về xóm tui cũng tầm 4-5 cây số vừa lội bộ, vừa xách đồ nhiều khi khá nặng cũng phê. Năm nào 29 mua không được thì ngóng tiếp phiên chợ cuối sáng 30. Chợ đêm 29 hay chợ cuối ngày 30 khu gần trung tâm chợ vẫn bị kẹt xe hà rầm, người ta chỉ biết cười trừ hoặc than thầm trong bụng chớ tuyệt nhiên là không có vụ chửi thề rửa xả như bây giờ vì quan niệm vu vi xí xoá Ôi BA NGÀY TẾT mà.

Ở nhà ai lo nấu nướng cúng kiến thì lo nấu nướng, ai đi chợ thì đi. Thời kỳ đó đại đa số các gia đình sống theo quần thể Tứ đại đồng đường Ông bà, Cha mẹ, con cháu chắc đều sống chung một nhà, nên nhà nào, nhà nấy cũng đều trên mười mấy mạng. Có nhà trên hai chục người.

Từ hồi xa xưa thì buổi chợ ngày 30 là buổi chợ dành cho người nghèo. Buổi sáng sớm thì người ta lo mua đồ hàng bông, rau cải, ớt dưa cà về trữ, vì chợ bán hàng bông hồi xưa bán tại khu Trương Quốc Cường - Mai Xuân Thưởng. Sau khi bấm bụng mua những món đồ thiết yếu xong thì ra về. Canh đến chín mười giờ trưa là hồi hã ra chợ tiếp để canh mua thêm những món đồ nhiều khi rẻ như cho. Đặc biệt đó là trái cây mà vượt lên



trên là dưa hấu, hồi xưa dưa hấu chỉ có một loại dưa tròn ruột đỏ dưa ngon nhất là **dưa xứ Gò Công**, nghe Nội tui nói dưa hấu Sóc Trăng trái to hơn nhưng vị ngọt không bằng. Dưa chưng bàn thờ thì một cặp mấy ngày trước trên 15 kg nhiều khi có giá mấy chục đồng. Trong khi xã hội thời bấy giờ còn dùng đồng tiền nhôm hình ông Diệm phía trước hình bụi tre, trúc phía sau ngụ ý là tre tàn măng mọc, hay tiền bạc hình bông lúa 1 đồng, ngụ ý cơm no áo ấm thời Ông Thiệu, thì chợ trưa 30 chỉ có giá mấy đồng 1 cặp to to chẳng. Coi vậy mà không phải vậy, người nghèo canh chợ 30 cũng như là chơi một canh bạc có tính hên xui may rủi. Nếu năm nào dội chợ, thì mua rẻ hoặc chủ hàng bỏ của chạy lấy người để không phải tốn công dọn dẹp theo qui định chính phủ thì lướt về chưng nếu là bông hoa, còn cây trái hay rau cải thì về

tĩa gọt vẫn dùng được ngon chán. Chớ hổng có vụ dị hợm đập đập cho hư bỏ, rồi rửa sả người mua keo kiệt hổng chịu GIẢI CỨU như thời bây giờ.

Theo qui luật của người buôn bán Tết, thì những ngày đầu, hàng bao giờ cũng bán cao giá cho dân có tiền, dân lo xa rồi tùy theo tình hình mà tăng hay giảm lần lần. Nên có năm ngày 30 đổ bỏ, hay bán tháo. Thì dân nghèo cũng được một cái Tết ấm no, trên bàn thờ có cặp dưa chưng sáng nhà sáng cửa. Còn năm nào hút hàng dọn chợ, thì tiu nghĩu xách giỏ trống trơn đi về mà gương mặt buồn so, buồn hiu hắt, rồi cũng chột mĩm cười khi thấy bà con xóm nghèo lân cận cũng như mình chột nói thẳm trong bụng chỉ một mình nghe... thầy kệ, ông bà chắc cũng không trách móc chi con cháu của mình, khi mà gia cảnh của nó cũng nghèo nàn thiếu trước hụt sau, cũng chạy gạo từng lon, cơm lo từng bữa.

Trần Ngọc Hiếu